TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI, TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2019/HSST
Ngày 26/6/2019
V/v Nguyễn Văn Đ tàng trữ
trái phép chất ma túy.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **PHẠM VŨ PHƯƠNG**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN** và ông **LÊ HUY TRỌNG**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **NGUYỄN TIẾN HÙNG** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai *tham gia phiên tòa*: Ông **NGUYỄN THỌ THUẬN –** Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 35/2019/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/HSST – QĐ ngày 07 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ;** Tên gọi khác: không có; Giới tính: Nam. Sinh năm 1991. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn G, xã B H, huyện T O, Thành phố H N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Có bố là: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1967 và mẹ là: Nguyễn Thị D, sinh năm 1968. Có vợ là Lưu thị M và 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 31/7/2014 bị Tòa án nhân dân quận H Đ, Tp. H xử phạt 12 tháng tù về tội " Cưỡng đoạt tài sản", đến ngày 14/12/2014 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/3/2019 đến ngày 24/3/2019 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 18/3/2019, Nguyễn Văn Đ sinh năm 1991, trú tại thôn G, xã B H, huyện T O, đi bộ từ nhà ra đường quốc lộ 21B và đi xe Bus đến khu cụm công nghiệp huyện Thanh Oai thuộc địa phận xã B H, để tìm mua ma túy đá về sử dụng. Tại đây Đ có gặp và mua được 01 gói và 04 túi ma túy đá với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi. Sau khi mua được ma túy, Đ cất ma túy vào trong túi quần bên phải phía trước rồi bắt xe Bus đi về nhà. Tại nhà ở của mình, Đ cho toàn bộ số ma túy vừa mua được vào trong 01 hộp giấy cứng màu đỏ rồi giấu ở khe giữa nhà cấp bốn và móng nhà đang thi công của gia đình Đ.

Đến 18 giờ 30 ngày 20/3/2019, Đ lấy 01 gói ma túy đá trong số ma túy nêu trên, cầm trong tay trái và đi bộ ra cánh đồng gần nhà tìm chỗ sử dụng. Khi Đ vừa đi ra khỏi cổng nhà thì bị tổ công tác của công an đồn B M phối hợp cùng công an xã B H đang làm nhiệm vụ phát hiện nghi ngờ, tiến hành kiểm tra, lập biên bản bắt quả tang và thu giữ trong tay trái của Đ: - 01 gói nilong bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Quá trình điều tra mở rộng, ngày 20/3/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T O phối hợp cùng công an xã B H tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Đ, thu giữ tại khe giữa nhà cấp bốn và móng nhà đang thi công của gia đình Đ: 01 hộp giấy cứng màu đỏ có kích thước 08 x 08 x 05cm, bên trong hộp có 04 túi nilong màu trắng bên trong mỗi túi đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tại các bản kết luận giám định số 1810 và 1811/KLGĐ - PC09 cùng ngày 27/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,312 gam;

- Tinh thể màu trắng bên trong 04 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,820 gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời trình bày: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình làm lại cuộc sống.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố vì hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bản cáo trạng số 35/CT – VKS ngày 14/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 bộ

luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1].Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy trình Tố tụng hình sự.

[2].Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu điều tra đã được kiểm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định: Ngày 18/3/2019, tại khu vực cụm công nghiệp huyện T O thuộc địa phận xã B H, huyện Nguyễn Văn Đ tìm, mua được 01 gói và 04 túi ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,132 gam của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi với giá 1.000.000 đồng để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, Đ đem cất giấu số ma túy này tại khe giữa nhà cấp bốn và móng nhà đang thi công của gia đình Đ. Đến 18 giờ 30 phút ngày 20/3/2019, Đ lấy 01 gói ma túy trong số ma túy nêu trên, cầm trong tay trái và đi bộ ra cánh đồng gần nhà tìm chỗ sử dụng thì bị tổ công tác của công an đồn BM phối hợp cùng công an xã B H đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang. Cùng ngày cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Đ và thu giữ toàn bộ số ma túy mà Đ cất giấu.

Theo Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định về tội *"* **Tàng trữ trái phép chất ma túy***"* thì: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Hêrôin,Côcain,Methamphetamine,Amphetamine,MDMA có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam…

Như vậy hành vi của Nguyễn Văn Đ đã phạm vào tội *"* **Tàng trữ trái phép chất ma túy***"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2.1. Về tính chất: Vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện của nhà nước, bản thân bị cáo biết rõ việc mua và tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mắc nghiện nên đã đi mua ma tuý để sử dụng, trực tiếp huỷ hoại

sức khoẻ bản thân, gây thiệt hại đến kinh tế gia đình vì vậy phải có mức hình phạt phù hợp và cách ly ra khỏi xã hội để trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

2.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã khai báo thành khẩn, đã nhận rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật vì vậy cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.3. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

2.4.Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị cách ly xã hội, gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo là hợp lý.

2.5. Nguyễn Văn Đ khai nhận: Ngày 18/3/2019, Đ mua số ma tuý trên ở khu vực cụm công nghiệp huyện T O của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi, với giá 1.000.000 đồng, Đ không biết họ tên và địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với người bán ma tuý cho Đ nhưng không đủ tài liệu, căn cứ để xác minh làm rõ đối tượng nên chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý trong vụ án này.

[3].Về tang vật: Chất ma túy hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[4].Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Từ nhận định trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 03(Không ba) ngày tạm giữ từ 21/3/2019 đến 24/3/2019 còn phải chấp hành 23 tháng 27 ngày (Hai mươi ba tháng hai mươi bẩy ngày) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3.Về tang vật của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015. Tịch thu tiêu hủy chất ma túy hoàn lại sau giám định đã được niêm phong trong 02 bì thư của phòng PC09 – Công an Hà Nội gồm 01bì thư có chữ ký của

Nguyễn Văn Đ và đồng chí Nguyễn H C, Trần X S cùng giám định viên tại các mép dán và 01bì thư có chữ ký của Nguyễn Văn Đ, Lưu thị M và đồng chí Nguyễn H C cùng giám định viên tại các mép dán. 01 hộp giấy cứng có kích thước 08 x 08 05 cm. Vật chứng hiện đang do Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Oai quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Oai lập ngày 21 tháng 5 năm 2019.

4. Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 26/6/2019**.**

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

PHẠM VŨ PHƯƠNG

***Nơi nhận*:**
TAND Tp.Hà Nội
Sở Tư pháp Hà Nội
VKSND Huyện Thanh Oai
Công an Huyện Thanh Oai
Bị cáo.
Lưu Hồ Sơ vụ án